

Vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay

Ngày nhận bài: 20/06/2026 | Ngày phản biện: 24/06/2026 | Ngày xuất bản: 03/09/2026

Tác giả: Hoàng Thị Thanh (Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa; NCS. Triết học K31.1, Học viện Báo Chí và Tuyên truyền); Hoàng Đức Hải (Học viên Cao học Trường Đại học KHXH&NV - Đại học Quốc gia Hà Nội)

Tóm tắt: Việc vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả trong giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng dạy và học hiện nay. Để tạo ra kết quả tích cực cần tác động đúng vào các nguyên nhân đó bằng cách đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường thảo luận và ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời gắn lý luận với các vấn đề thực tế của đời sống xã hội. Bài viết tập trung nghiên cứu thực trạng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin, từ đó vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả, tiến hành đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong thời gian tới.

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống giáo dục lý luận chính trị ở Việt Nam hiện nay, Triết học Mác - Lênin giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng và năng lực tư duy lý luận cho sinh viên. Thông qua việc nghiên cứu những quy luật vận động và phát triển chung của tự nhiên, xã hội và tư duy, môn học góp phần bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, năng lực nhận thức và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn cho người học. Tuy nhiên, trong bối cảnh đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế hiện nay, chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin vẫn còn một số hạn chế. Nội dung giảng dạy ở một số nơi còn thiên về truyền thụ lý thuyết, thiếu tính thực tiễn; phương pháp giảng dạy chậm đổi mới; việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phương pháp dạy học tích cực chưa đạt hiệu quả cao. Trước thực trạng đó, việc nghiên cứu và vận dụng các nguyên lý, phạm trù của Triết học Mác - Lênin vào

hoạt động giảng dạy có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trong đó, cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả cung cấp cơ sở phương pháp luận khoa học giúp nhận diện đúng những yếu tố tác động đến chất lượng dạy và học, đồng thời xác định các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay. Xuất phát từ ý nghĩa lý luận và thực tiễn đó, việc nghiên cứu đề tài: “Vận dụng cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay” có ý nghĩa thiết thực cả về mặt nhận thức và thực tiễn giáo dục.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu để hệ thống hóa cơ sở lý luận, các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài vận dụng cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả. Đồng thời, đề tài kết hợp phương pháp phân tích thực để chỉ ra thực trạng việc giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay. Với phạm vi nghiên cứu và lấy số liệu khảo sát tại Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại tỉnh Thanh Hóa. Trên cơ sở đó, đề tài sử dụng phương pháp suy luận khoa học để vận dụng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy môn học này trong thời gian tới.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Cơ sở lý luận về cặp phạm trù “Nguyên nhân - Kết quả”

Một là, khái niệm về cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả

Nguyên nhân và kết quả là một cặp phạm trù trong phép biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin. Nguyên nhân là phạm trù dùng để chỉ sự tác động qua lại giữa các mặt trong cùng một sự vật, hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau, từ đó làm xuất hiện một sự biến đổi nhất định. Nguyên nhân có thể bắt nguồn từ những tác động bên ngoài hoặc từ sự vận động, biến đổi bên trong của chính sự vật, hiện tượng. Kết quả là phạm trù phản ánh

những biến đổi nảy sinh do sự tác động lẫn nhau giữa các yếu tố, các mặt của sự vật, hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau (Trần Bảo Nguyên, Đường Huyền Trang, 2018, tr. 80-81) Trong triết học, mối quan hệ giữa nguyên nhân và kết quả là mối quan hệ khách quan, bao hàm tính tất yếu (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017, tr. 78) Trong đó, nguyên nhân và kết quả, luôn luôn thay đổi vị trí cho nhau (C Mác và Ph Ăng Ghen, 1995, tr. 20). Trong bối cảnh đó, việc vận dụng cặp phạm trù “Nguyên nhân - Kết quả” trong triết học Mác - Lênin để phân tích, đánh giá và lý giải các yếu tố tác động đến chất lượng giảng dạy là hết sức cần thiết (Nguyễn Văn Tài - Phạm Văn Sinh, 2025).

Hai là, đặc điểm mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân - kết quả

Nguyên nhân sinh ra kết quả, bởi vậy cho nên nguyên nhân bao giờ cũng có trước kết quả, còn kết quả bao giờ cũng xuất hiện sau nguyên nhân. Trong Triết học Mác - Lênin, nguyên nhân được hiểu là sự tác động lẫn nhau giữa các mặt trong cùng một sự vật hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau, từ đó làm xuất hiện một biến đổi hoặc một hiện tượng nhất định. Nguyên nhân không phải là một sự vật tồn tại biệt lập mà là sự tác động mang tính khách quan tạo ra kết quả tương ứng. Nguyên nhân giữ vai trò quyết định đối với sự hình thành và tồn tại của kết quả. Tuy nhiên, trong thực tiễn, nguyên nhân thường tồn tại dưới nhiều dạng khác nhau như nguyên nhân chủ yếu và thứ yếu, nguyên nhân bên trong và bên ngoài, nguyên nhân trực tiếp và gián tiếp. Việc nhận diện đúng nguyên nhân có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động nhận thức và thực tiễn. Theo quan điểm của Triết học Mác - Lênin, nguyên nhân và kết quả có mối quan hệ biện chứng chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau. Giữa chúng tồn tại mối liên hệ khách quan, tất yếu và phổ biến trong mọi lĩnh vực của đời sống tự nhiên, xã hội và tư duy.

Ba là, Ý nghĩa phương pháp luận

Việc nhận thức đúng mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả giúp con người hiểu được bản chất, nguồn gốc và quy luật vận động, phát triển của các sự vật, hiện tượng, từ đó đề ra những giải pháp phù hợp nhằm tác động vào thực tiễn một cách hiệu quả. Theo quan điểm của Triết học Mác - Lênin, mọi sự vật, hiện tượng đều có nguyên nhân của nó và không có kết quả nào xuất hiện một cách ngẫu nhiên, tách

rời khỏi những điều kiện khách quan. Do đó, trong quá trình nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn cần xuất phát từ việc phân tích đầy đủ các nguyên nhân, phân biệt nguyên nhân chủ yếu với nguyên nhân thứ yếu, nguyên nhân bên trong với nguyên nhân bên ngoài, nguyên nhân khách quan với nguyên nhân chủ quan để có cách tiếp cận toàn diện và khoa học. Bên cạnh đó, cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả còn chỉ ra rằng một kết quả thường do nhiều nguyên nhân tác động đồng thời và ngược lại, một nguyên nhân có thể tạo ra nhiều kết quả khác nhau tùy thuộc vào điều kiện cụ thể. Điều này đòi hỏi trong hoạt động thực tiễn phải tránh tư duy đơn giản, phiến diện hoặc tuyệt đối hóa một nguyên nhân duy nhất. Đối với việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay, ý nghĩa phương pháp luận của cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả thể hiện ở chỗ chất lượng giảng dạy là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố như chương trình đào tạo, nội dung môn học, phương pháp giảng dạy, trình độ và năng lực của giảng viên, động cơ học tập của người học cũng như điều kiện cơ sở vật chất và môi trường giáo dục.

3.1.2. Thực trạng chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay

Thứ nhất, những kết quả đạt được

Trong những năm gần đây, chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về nội dung, hình thức và phương pháp giảng dạy. Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo đại học, có vai trò trang bị cho sinh viên thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận khoa học để nhận thức, giải quyết các vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống. Theo đề cương học phần hiện nay của các trường Đại học, môn Triết học Mác - Lênin hiện được giảng dạy với số tín chỉ môn cho khối không chuyên Lý luận Chính trị là 03 tín, còn chuyên Lý luận Chính trị là 04 tín.

Một trong những kết quả nổi bật là nội dung chương trình giảng dạy ngày càng được chuẩn hóa và cập nhật theo định hướng đổi mới giáo dục đại học. Các học phần không chỉ tập trung truyền đạt kiến thức lý luận cơ bản mà còn chú trọng việc liên hệ thực tiễn xã hội, giúp sinh viên hiểu rõ hơn giá trị của triết học trong đời sống hiện đại. Đại hội XIV đã yêu cầu "đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về chủ nghĩa xã hội, về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam;

tiếp tục hoàn thiện hệ thống lý luận về đường lối đổi mới". Điều đó đòi hỏi công tác lý luận phải được triển khai một cách khoa học, hệ thống, gắn chặt với những vấn đề lớn, mới và khó của đất nước trong giai đoạn phát triển mới. Bên cạnh đó, hiện nay đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị nói chung và Triết học Mác - Lênin nói riêng đã từng bước được nâng cao về trình độ chuyên môn cũng như nghiệp vụ sư phạm. Phần lớn giảng viên được đào tạo chuyên sâu về triết học, lý luận chính trị hoặc khoa học xã hội và nhân văn.

Phương pháp giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay có nhiều đổi mới theo hướng phát huy tính chủ động và năng lực tư duy của người học. Thay vì chỉ sử dụng phương pháp thuyết trình truyền thống, nhiều giảng viên đã áp dụng các hình thức như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, phản biện và dạy học kết hợp trực tuyến. Thực tế cho thấy mô hình B-learning - dạy học kết hợp trực tiếp và trực tuyến giúp nâng cao hứng thú học tập và tăng tính chủ động của sinh viên trong môn Triết học Mác - Lênin. Đồng thời, nhiều cơ sở đào tạo đã triển khai bài giảng điện tử, học liệu số và hệ thống học trực tuyến nhằm hỗ trợ sinh viên học tập linh hoạt hơn sau giai đoạn chuyển đổi số giáo dục. Ngoài ra, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả học tập cũng từng bước được đổi mới theo hướng toàn diện hơn. Các hình thức đánh giá hiện nay không chỉ dựa vào thi viết cuối kỳ mà còn kết hợp giữa trắc nghiệm, tiểu luận, thuyết trình và đánh giá quá trình học tập. Điều này giúp sinh viên phát huy khả năng tư duy độc lập, kỹ năng trình bày và vận dụng kiến thức triết học vào thực tiễn.

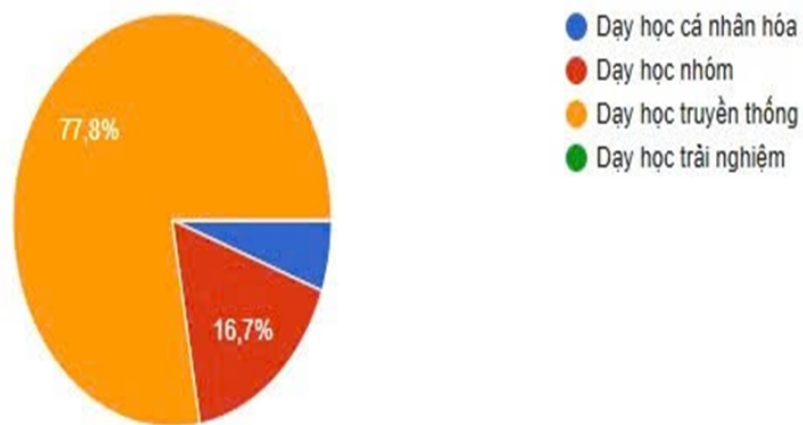
Thứ hai, những hạn chế tồn tại

Bên cạnh những kết quả đạt được, chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin hiện nay vẫn còn tồn tại một số hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu và khả năng vận dụng kiến thức của sinh viên. Một trong những hạn chế nổi bật là nội dung giảng dạy ở một số cơ sở đào tạo còn nặng về lý thuyết, thiên về truyền đạt kiến thức hàn lâm mà chưa có sự gắn chặt với thực tiễn đời sống xã hội. Chất lượng đội ngũ giảng viên chưa thật sự đồng đều giữa các cơ sở đào tạo. Một số giảng viên còn hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học. Điều này ảnh hưởng đến hiệu quả truyền đạt kiến thức và khả năng thu hút người học, đặc biệt đối với thế hệ sinh viên hiện nay vốn quen với môi trường học tập hiện đại và công nghệ số. Cơ sở vật chất và học liệu phục vụ giảng dạy môn học ở một số trường còn

thiếu và chưa đồng bộ. Một số thư viện chưa có nhiều tài liệu tham khảo chuyên sâu về triết học, hệ thống học liệu điện tử, phòng học thông minh hay phương tiện hỗ trợ giảng dạy hiện đại chưa được đầu tư đầy đủ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giữa các trường còn chênh lệch khá lớn, đặc biệt ở các cơ sở đào tạo ngoài trung tâm hoặc địa phương còn khó khăn về điều kiện kinh tế. Theo khảo sát từ giảng viên Bộ môn Lý luận Chính trị - Trường Đại học Y Hà Nội, phương pháp giảng dạy vẫn chủ yếu theo cách dạy truyền thống.

Phương pháp giáo dục phổ biến mà anh/chị được áp dụng trong môi trường học tập

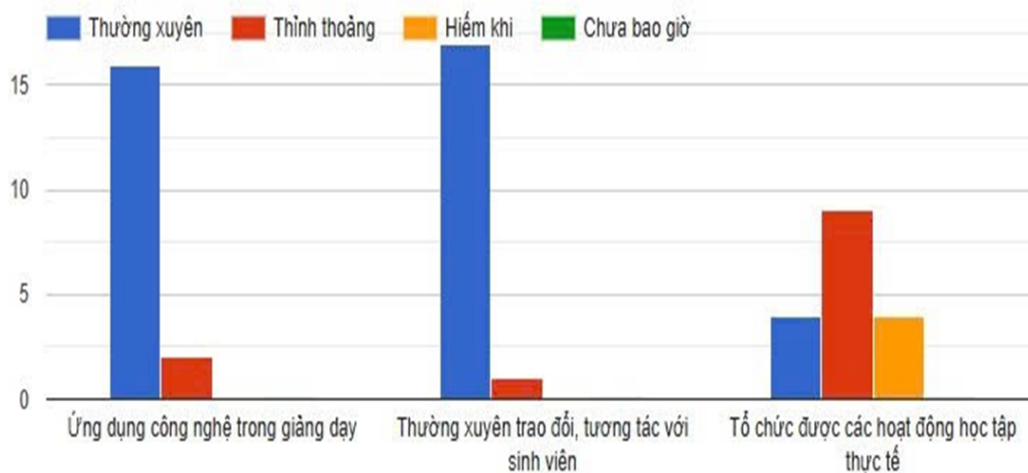
18 câu trả lời



Biểu đồ 1: Phương pháp giáo dục phổ biến được áp dụng trong môi trường học tập khảo sát tại Trường Đại học Y Hà Nội. Nguồn: Thông tin từ nhóm tác giả khảo sát được

Kết quả khảo sát cho thấy, phương pháp dạy học truyền thống được sử dụng nhiều nhất đạt 77,8%. Tiếp theo là dạy học nhóm đạt 16,7%, trong khi dạy học cá nhân hóa chỉ chiếm 5,5%. Hoạt động giảng dạy hiện nay vẫn chủ yếu dựa vào phương pháp truyền thống, lấy giảng viên làm trung tâm. Các phương pháp dạy học tích cực như dạy học nhóm, cá nhân hóa hay dạy học trải nghiệm còn được áp dụng ở mức hạn chế.

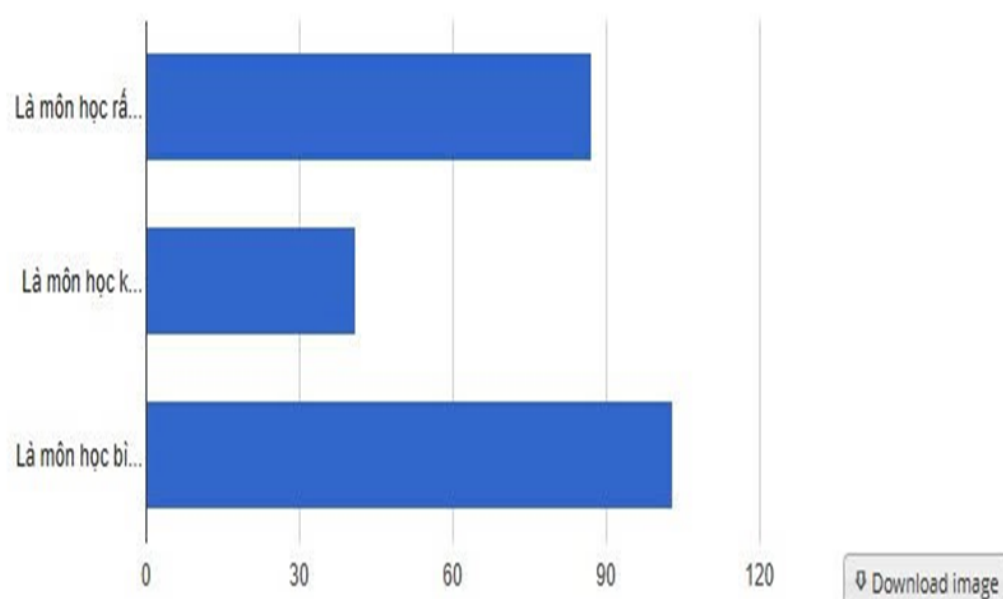
Đánh giá chất lượng giảng dạy theo thang đánh giá: Thường xuyên/Thỉnh thoảng/ Hiếm khi/ Chưa bao giờ



Biểu đồ 2: Đánh giá chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác – Lênin khảo sát tại Trường Đại học Y Hà Nội. Nguồn: Thông tin từ nhóm tác giả khảo sát được

Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: có 16/18 người đánh giá được thực hiện thường xuyên, 02/18 người cho rằng chỉ thực hiện thỉnh thoảng. Trao đổi, tương tác với sinh viên: có 17/18 người đánh giá được thực hiện thường xuyên, chỉ 01/18 người cho rằng thực hiện thỉnh thoảng. Tổ chức các hoạt động học tập thực tế: chỉ có 04/18 người đánh giá thực hiện thường xuyên; 09/18 người cho rằng chỉ thực hiện thỉnh thoảng và 04/18 người nhận định hiếm khi thực hiện. Có thể nhận thấy, đội ngũ giảng viên đã dần chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường tương tác với sinh viên trong quá trình giảng dạy. Tuy nhiên, việc tổ chức các hoạt động học tập thực tế, trải nghiệm nghề nghiệp vẫn còn hạn chế. Theo khảo sát tại Trường Đại học Y Hà Nội về việc học các môn Lý luận Chính trị, nhiều sinh viên cho rằng môn Triết học Mác – Lênin còn khó hiểu và thiếu hấp dẫn do cách truyền đạt chưa linh hoạt, ít ứng dụng công nghệ và thiếu tính tương tác trong giờ học.

Counts/frequency: Là môn học rất hay, thú vị (87, 37,7%), Là môn học khó, nhàm chán (41, 17,7%), Là môn học bình thường như các môn đại cương khác (103, 44,6%)

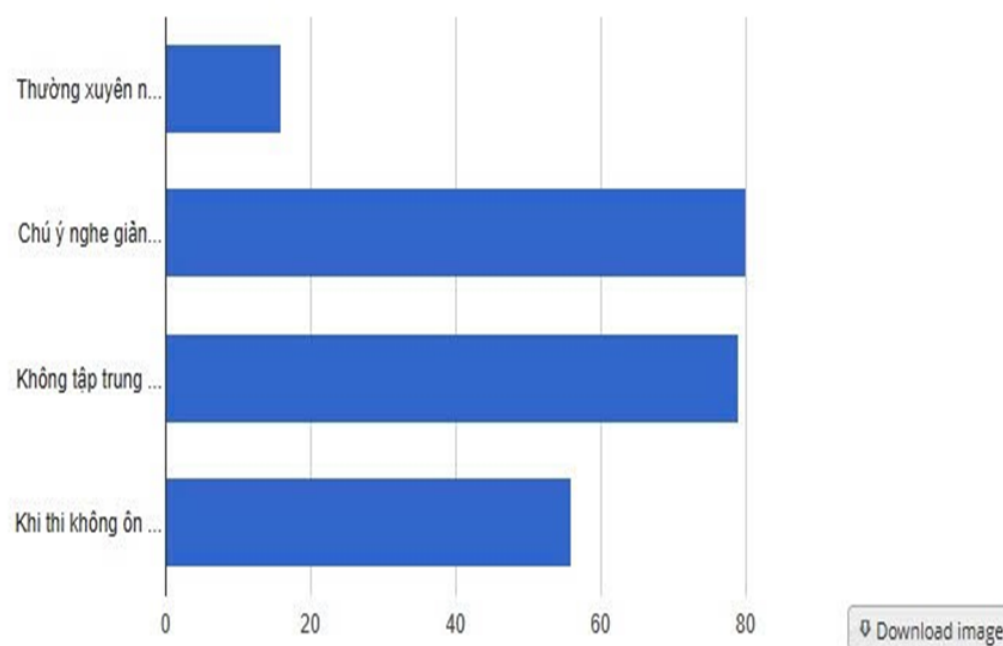


Biểu đồ 3: Cảm nhận của các bạn sinh viên trường Đại học Y Hà Nội về môn Triết học Mác – Lênin

Nguồn: Thông tin từ nhóm tác giả khảo sát được

Theo ý kiến khảo sát, sinh viên cho rằng: Môn học rất hay, thú vị chiếm 37,7%. Môn học bình thường chiếm 44,6%. Môn học khó, nhàm chán chiếm 17,7%. Về phương diện nhận thức, thực tế cho thấy một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của Triết học Mác – Lênin trong chương trình đào tạo đại học. Môn học thường bị nhìn nhận như một môn lý luận mang tính trừu tượng, khó áp dụng trực tiếp vào hoạt động nghề nghiệp y khoa sau này.

Counts/frequency: Thường xuyên nghỉ học (16, 6,9%), Chú ý nghe giảng nhưng không ghi chép bài đầy đủ (80, 34,6%), Không tập trung học (79, 34,2%), Khi thi không ôn tập lại kiến thức đã học (56, 24,2%)



Biểu đồ 4: Nguyên nhân dẫn đến kết quả học tập môn Triết học Mác - Lênin thấp được khảo sát tại Trường Đại học Y Hà Nội. Nguồn: Thông tin từ nhóm tác giả khảo sát được

Theo kết quả khảo sát cho rằng, việc chú ý nghe giảng nhưng không ghi chép bài đầy đủ đạt 34,6%. Không tập trung học đạt 34,2%. Khi thi không ôn tập lại kiến thức đã học đạt 24,2%. Thường xuyên nghỉ học đạt 6,9%. Cho thấy nguyên nhân chính làm giảm kết quả học tập môn Triết học Mác - Lênin là thiếu tập trung trong học tập và chưa có phương pháp ghi chép, hệ thống kiến thức hiệu quả, thay vì do nghỉ học. Về phương pháp học tập, thực trạng cho thấy vẫn còn tồn tại phổ biến xu hướng học tập thụ động. Sinh viên chủ yếu tiếp thu kiến thức thông qua bài giảng của giảng viên và giáo trình chính thức, ít chủ động tìm kiếm tài liệu tham khảo mở rộng hoặc nghiên cứu chuyên sâu.

Thứ ba, nguyên nhân của thực trạng

Trước hết, về nguyên nhân khách quan, Triết học Mác - Lênin là môn học mang tính lý luận cao, bao gồm nhiều khái niệm, phạm trù và nguyên lý trừu tượng. Điều này khiến sinh viên, đặc biệt là sinh viên không thuộc khối khoa học xã hội gặp khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức, nội dung môn học. Một nguyên nhân khách quan khác là sự tác động của quá trình chuyển đổi số và phương thức học tập hiện đại. Dù hiện nay,

khoa học công nghệ phát triển, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới giảng dạy, nhưng cũng đặt ra yêu cầu cao đối với giảng viên và cơ sở đào tạo. Một số trường đại học, cao đẳng cơ sở vật chất còn hạn chế, học liệu số và hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ để phục vụ hiệu quả cho việc dạy học hiện đại.

Về nguyên nhân chủ quan, trước hết là từ phía đội ngũ giảng viên. Một bộ phận giảng viên chưa thực sự đổi mới phương pháp giảng dạy, vẫn thiên về truyền đạt lý thuyết một chiều, ít tạo cơ hội cho sinh viên trao đổi, phản biện và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Một số giảng viên còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế bài giảng điện tử và khai thác các phương pháp dạy học tích cực. Việc cập nhật ví dụ thực tế, tình huống thời sự hay liên hệ với chuyên ngành đào tạo còn hạn chế, dẫn đến việc sinh viên khó nhận thấy ý nghĩa và giá trị ứng dụng của môn học. Từ phía sinh viên, nhiều người chưa có nhận thức đầy đủ về vai trò của môn Triết học Mác - Lênin đối với việc hình thành tư duy khoa học và bản lĩnh chính trị. Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu và đọc tài liệu của sinh viên còn hạn chế, đặc biệt đối với các tài liệu mang tính lý luận chuyên sâu. Ngoài ra, công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập ở một số cơ sở đào tạo chưa thật sự đổi mới.

3.1.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lê Nin

Một là, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động của người học: Dưới góc độ cập phạm trù Nguyên nhân - Kết quả, phương pháp giảng dạy chính là một trong những nguyên nhân trực tiếp quyết định hiệu quả tiếp thu kiến thức của sinh viên. Thực tế hiện nay, nhiều giờ học môn Triết học vẫn chủ yếu diễn ra theo hình thức giảng viên thuyết trình, sinh viên ghi chép và ghi nhớ nội dung để phục vụ việc kiểm tra, thi cử. Cách giảng dạy này tuy giúp truyền tải được lượng kiến thức lớn trong thời gian ngắn nhưng lại mang tính thụ động, thiếu cơ hội tư duy, trao đổi và phản biện. Giảng viên cần chú trọng tăng cường các hoạt động như thảo luận nhóm, tranh luận, giải quyết tình huống, đặt câu hỏi mở cũng như tổ chức các buổi học theo chuyên đề. Ngoài ra, việc lấy dẫn chứng cụ thể, người thật việc thật chính là phương pháp giảng dạy dễ hiểu và hiệu quả nhất. Sinh thời, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Mấy chục năm nay, nhân dân ta thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin bằng cách ra sức làm tròn nhiệm vụ cách mạng và sống với nhau có tình, có nghĩa. Lấy gương người tốt, việc tốt có thật trong nhân dân và cán bộ, đảng viên ta mà giáo dục lẫn nhau, đó chính

là một cách tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin thiết thực nhất” (Hồ Chí Minh, 2011, tr. 669).

Hai là, gắn lý luận triết học với thực tiễn đời sống xã hội: Triết học không chỉ nghiên cứu những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy mà còn cung cấp phương pháp luận khoa học để con người nhận thức và cải tạo thế giới. Tuy nhiên, nếu giảng viên chỉ trình bày các khái niệm, phạm trù hay quy luật một cách khô cứng thì sinh viên khó nhận ra giá trị thực tiễn của môn học. Đây chính là nguyên nhân dẫn đến tâm lý học tập một cách thụ động, thiếu động lực và hiệu quả tiếp thu thấp. Do đó, để tạo ra kết quả tích cực, đội ngũ giảng viên cần thường xuyên liên hệ kiến thức triết học với những vấn đề thực tiễn đang diễn ra trong đời sống. Ví dụ, khi giảng về quy luật Lượng - Chất, giảng viên có thể liên hệ đến quá trình học tập của sinh viên: việc tích lũy kiến thức từng ngày (biến đổi về lượng) sẽ dẫn đến sự thay đổi về trình độ và năng lực tư duy (biến đổi về chất). Những dẫn chứng gần gũi giúp các bạn sinh viên nhận thức được rằng triết học không phải là những lý thuyết xa vời mà hiện diện trong mọi hoạt động của đời sống. Khi nhận thức được ý nghĩa thực tiễn của môn học, sinh viên sẽ có động lực học tập cao hơn, từ đó nâng cao chất lượng tiếp thu kiến thức và khả năng vận dụng vào thực tiễn.

Ba là, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất của giảng viên: Trong quá trình dạy học, vai trò của giảng viên là chủ thể giữ vai trò định hướng, tổ chức và dẫn dắt hoạt động nhận thức của sinh viên. Vì vậy, trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và phẩm chất nghề nghiệp của giảng viên là nguyên nhân có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giảng dạy. Để nâng cao chất lượng giảng dạy, giảng viên cần thường xuyên học tập, nghiên cứu và cập nhật những thành tựu mới của khoa học, công nghệ và đời sống xã hội nhằm làm phong phú nội dung bài giảng. Đồng thời, cần tích cực đổi mới phương pháp sư phạm, nâng cao kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổ chức, quản lý lớp học và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin. Ví dụ, thay vì chỉ trình bày khái niệm về phép biện chứng duy vật, giảng viên có thể sử dụng các tình huống thực tế, video minh họa hoặc các cuộc tranh luận học thuật để làm sáng tỏ nội dung bài học. Một giảng viên có trình độ chuyên môn cao, phong cách giảng dạy sinh động và tâm huyết với nghề sẽ tạo ra môi trường học tập tích cực, khơi dậy niềm say mê nghiên cứu ở sinh viên.

Bốn là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy: Trong thời đại công nghệ số hiện nay, việc chậm đổi mới phương tiện và hình thức giảng dạy là một nguyên nhân làm giảm sức hấp dẫn của môn học. Sinh viên hiện nay là thế hệ tiếp cận công nghệ từ rất sớm, có xu hướng tiếp nhận thông tin thông qua hình ảnh, video và các nền mạng xã hội. Nếu quá trình giảng dạy vẫn chỉ dựa vào giáo trình và bảng viết truyền thống thì khó có thể đáp ứng được nhu cầu học tập hiện đại của người học. Tác động vào nguyên nhân này đòi hỏi giảng viên phải tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy. Các bài giảng điện tử, sơ đồ tư duy, video tư liệu, hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các công cụ tương tác trực tuyến sẽ giúp nội dung triết học trở nên trực quan và dễ tiếp cận hơn. Ví dụ, khi giảng về lịch sử hình thành và phát triển của chủ nghĩa Mác, giảng viên có thể sử dụng hình ảnh, phim tư liệu để giúp sinh viên hiểu rõ hơn bối cảnh ra đời của học thuyết. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ làm tăng tính hấp dẫn của bài giảng mà còn tạo điều kiện để sinh viên học tập mọi lúc, mọi nơi, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục.

Năm là, nâng cao ý thức, động cơ và phương pháp học tập của sinh viên: Theo quan điểm duy vật biện chứng, kết quả học tập không chỉ phụ thuộc vào yếu tố khách quan mà còn chịu tác động mạnh mẽ từ nguyên nhân chủ quan là ý thức và động cơ học tập của sinh viên. Trên thực tế, một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò của môn Triết học Mác - Lênin nên thường có tâm lý học đối phó, học để đủ điều kiện thi hoặc chỉ chú trọng ghi nhớ kiến thức. Để khắc phục tình trạng này, cần giúp sinh viên hiểu rằng Triết học Mác - Lênin không chỉ là môn học bắt buộc mà còn là nền tảng hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp luận đúng đắn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: "Vì kém lý luận, cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử trí cho khéo, không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại" (Hồ Chí Minh, 2011, tr.274). Vì vậy cần cho sinh biết được vai trò, tầm quan trọng của lý luận, triết học hiện nay. Trong bối cảnh xã hội hiện đại với lượng thông tin khổng lồ và nhiều quan điểm khác nhau, năng lực tư duy biện chứng, khả năng phân tích nguyên nhân và đánh giá bản chất của các hiện tượng xã hội là những kỹ năng rất cần thiết.

Sáu là, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực: Công tác kiểm tra, đánh giá có vai trò định hướng quá trình học tập của sinh viên. Nếu nội dung đánh giá chủ yếu yêu cầu ghi nhớ khái niệm và lý thuyết thì sinh viên sẽ tập trung học

thuộc lòng thay vì tìm hiểu bản chất vấn đề. Đây là nguyên nhân dẫn đến tình trạng học vẹt, thiếu khả năng tư duy độc lập cũng như vận dụng kiến thức. Để tạo ra kết quả học tập thực chất và hiệu quả hơn, cần đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học. Các hình thức như thuyết trình, tiểu luận, nghiên cứu tình huống, dự án học tập và phản biện học thuật cần được tăng cường. Khi đó, sinh viên buộc phải vận dụng kiến thức vào thực tiễn, qua đó phát triển năng lực phân tích và giải quyết vấn đề. Kết quả đạt được là chất lượng học tập được nâng cao một cách toàn diện và bền vững.

3.2. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả của triết học Mác - Lênin có ý nghĩa rất quan trọng trong việc phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy môn học. Chất lượng giảng dạy không phải là kết quả của một nguyên nhân riêng lẻ mà chịu sự tác động tổng hợp của nhiều yếu tố như năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy của giảng viên, ý thức học tập của sinh viên, nội dung chương trình, điều kiện cơ sở vật chất và cơ chế quản lý đào tạo. Trong các yếu tố đó, năng lực của đội ngũ giảng viên và động cơ học tập của sinh viên là những nguyên nhân bên trong, giữ vai trò quyết định đối với hiệu quả giảng dạy. Ngoài ra, việc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động của người học, tăng cường liên hệ thực tiễn và ứng dụng công nghệ số sẽ góp phần nâng cao chất lượng tiếp thu kiến thức và rèn luyện tư duy biện chứng cho sinh viên. Các yếu tố như cơ sở vật chất, học liệu, môi trường giáo dục và chính sách tuy không quyết định trực tiếp nhưng có vai trò quan trọng trong việc tạo điều kiện để các nguyên nhân bên trong phát huy hiệu quả. Kèm theo đó, kết quả giảng dạy cũng tác động trở lại các nguyên nhân, chất lượng đào tạo được nâng cao sẽ tạo động lực để giảng viên tiếp tục đổi mới phương pháp, đồng thời khuyến khích sinh viên tích cực học tập và nghiên cứu. Điều này cho thấy việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin cần được thực hiện bằng các giải pháp đồng bộ, trên cơ sở xác định đúng nguyên nhân chủ yếu và phát huy mối quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay.

4. Kết luận

Vận dụng cặp phạm trù Nguyên nhân - Kết quả trong giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin giúp nhận thức đúng các yếu tố tác động đến quá trình dạy và học, từ đó đề ra những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. Đồng thời, việc vận dụng cặp phạm trù này còn góp phần phát triển tư duy biện chứng, tư duy logic và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho sinh viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin. Đại hội XIII của Đảng ta đã chỉ rõ: "nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr. 181)./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). Giáo trình những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Nxb Chính trị quốc gia sự thật.

C Mác và Ph Ăng Ghen. (1995). Toàn tập, t. 20, Nxb Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập, t.5, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Trần Bảo Nguyên, Đường Huyền Trang. (2018). Vận dụng cặp phạm trù nguyên nhân - kết quả phân tích vấn đề ô nhiễm môi trường ở Việt Nam, Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào số 09.

Trần Thị Tuyết Nhung. (2025). Thực trạng và giải pháp khắc phục bệnh ngại học các môn khoa học Mác - Lênin trong một bộ phận sinh viên hiện nay, Tạp chí Lý luận Chính trị, <https://lyluanchinhtri.vn/thuc-trang-va-giai-phap-khac-phuc-benh-ngai-hoc-cac-mon-khoa-hoc-mac-lenin-trong-mot-bo-phan-sinh-vien-hien-nay-6760.html>, truy cập ngày 01/06/2026.

Nguyễn Văn Tài - Phạm Văn Sinh. (2025). Giáo trình Triết học (Dùng trong đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khoa học xã hội và nhân văn không chuyên ngành Triết học), Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.